TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-KDTM	*Yên Phong, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 10/2023/TLST-KDTM, ngày 27/4/2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BĐ.

Trụ sở chính: Số 210 Trần Quang Kh, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Th – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt S – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP BĐ - Chi nhánh Bắc Ninh.

Ông Nguyễn Việt S ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị Huyền Tr - Chuyên viên xử lý nợ;

Địa chỉ: Số 25, Lý Thái T, phường Đ, thành phố BN, Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá S, sinh 1984; Chị Nguyễn Thị B, sinh 1988.

Trú tại: thôn Ng, xã Tr, huyện YP, Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Bá S, chị Nguyễn Thị B phải trả ngay cho trả Ngân hàng TMCP BĐ số tiền gốc là 338.000.000 đồng và lãi suất tính đến ngày 26/5/2023 là 99.508.000 đồng. Tổng cộng là 437.508.701 đồng.

Kể từ ngày 27/5/2023 anh S, chị B tiếp tục phải chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Nếu anh S, chị B không thanh toán trả nợ Ngân hàng đầy đủ Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp tại tại Ngân hàng để Ngân hàng thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Cụ thể phát mại tài sản sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 157, tờ bản đồ số 13, diện tích 161m2, tại thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa,

huyện Yên Phong. Theo giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số: BU 768905; Số vào sổ cấp GCN: CH000569 do UBND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13/10/2014 đứng tên ông Nguyễn Bá S.

Trường hợp phát mại tài sản trên không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh S, chị B tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng.

2.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Các đương sự thỏa thuận mỗi bên chịu 50% chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng TMCP BĐ đã nộp 10.000.000 đồng để chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ nên anh S, chị B phải thanh toán trả Ngân hàng 5.000.000 đồng.

2.3. Về án phí: Anh S, chị B phải chịu 10.750.000 đồng án phí KDTMST (đã làm tròn số).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP BĐ 10.860.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: AA/2022/0000940 ngày 27/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Minh Nam

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh.*
- *VKS tỉnh.*
- *VKSND huyện Yên Phong.*
- *THA huyện Yên Phong.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*